

Ngày 31/03/2025	13,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-1.5%	0%

	2024	
ROE	2.9%	+/- YoY ▼ 4.3%

	Q1/25		
DT thuần	72.2	QoQ ▼ 37.8 ▼ 34.4%	YoY ▼ 32.8 ▼ 31.2%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	427	YoY ▼ 184 ▼ 30.2%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	3.96	QoQ ▼ 1.81 ▼ 31.4%	YoY ▼ 6.34 ▼ 61.6%
	tỷ VNĐ		

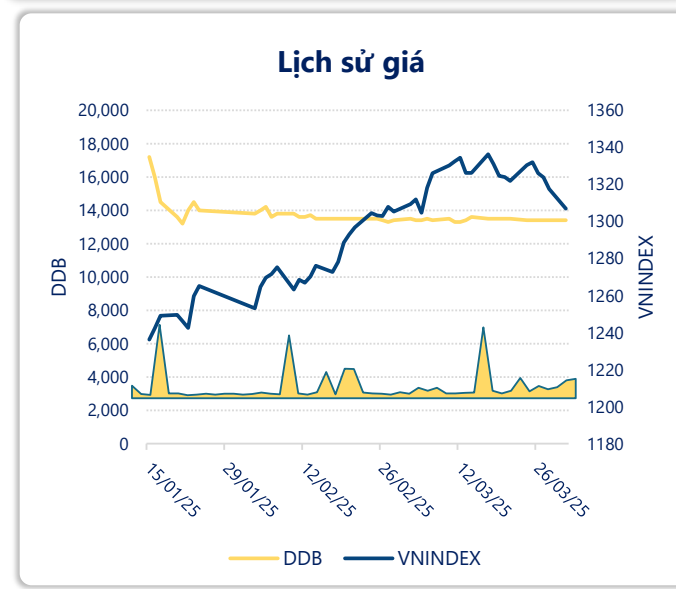
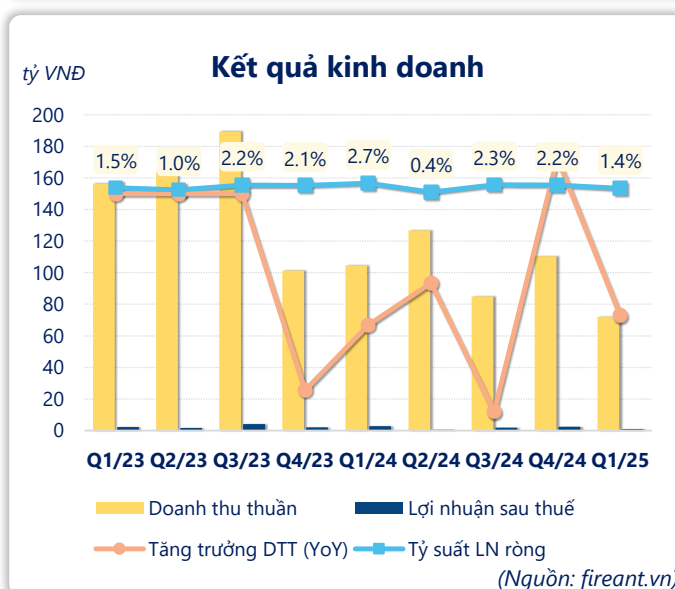
	2024	
LN gộp	25.4	YoY ▼ 32.9 ▼ 56.4%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	1.23	QoQ ▼ 1.59 ▼ 56.5%	YoY ▼ 1.55 ▼ 55.9%
	tỷ VNĐ		

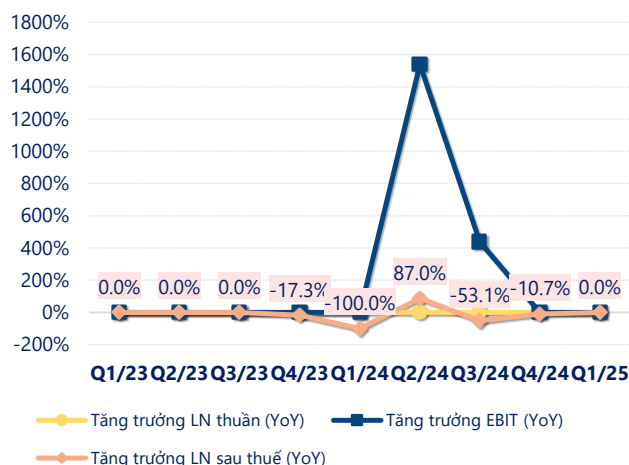
	2024	
LN thuần	8.26	YoY ▼ 4.14 ▼ 33.2%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	0.98	QoQ ▼ 1.42 ▼ 59.1%	YoY ▼ 1.80 ▼ 64.7%
	tỷ VNĐ		

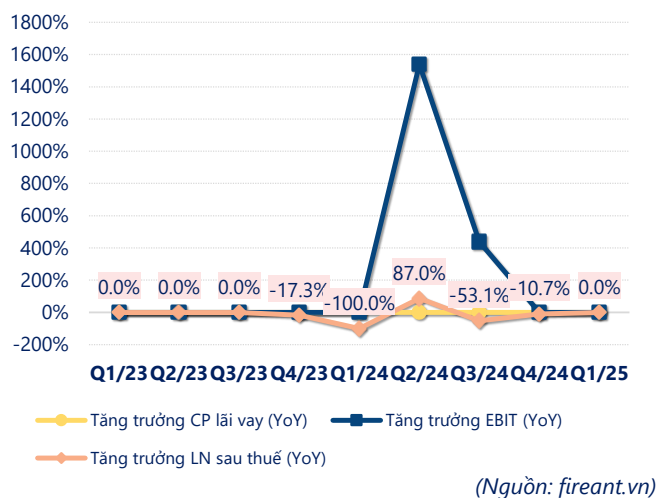
	2024	
LN sau thuế	4.35	YoY ▼ 5.23 ▼ 54.5%
	tỷ VNĐ	



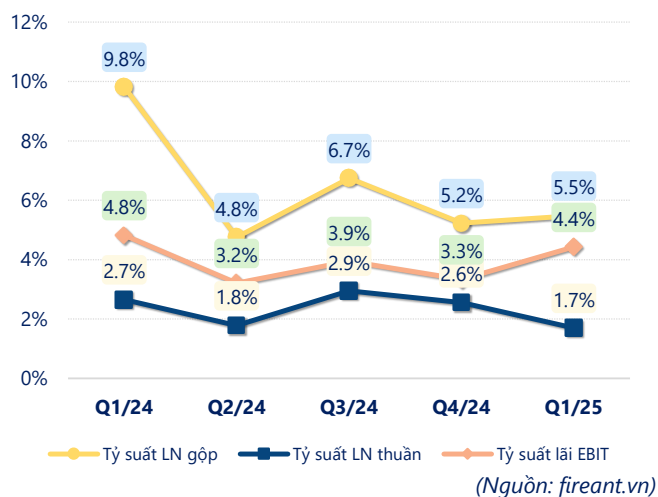
Tăng trưởng lợi nhuận



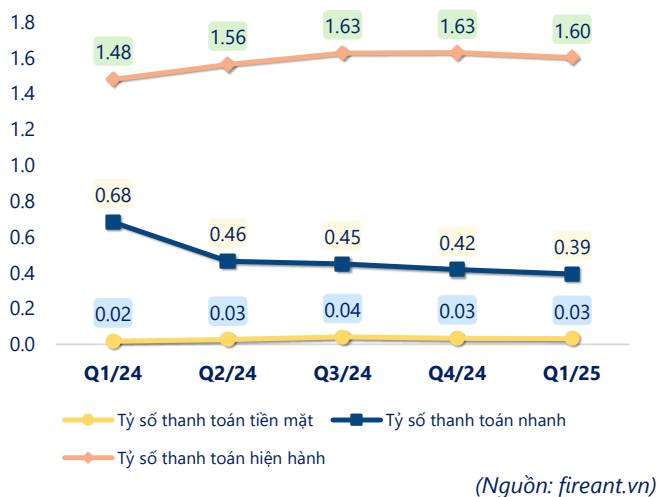
Tăng trưởng chi phí



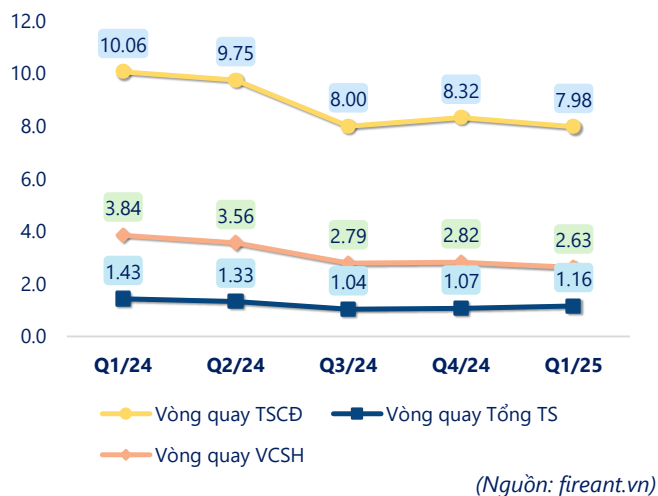
Tỷ suất lợi nhuận



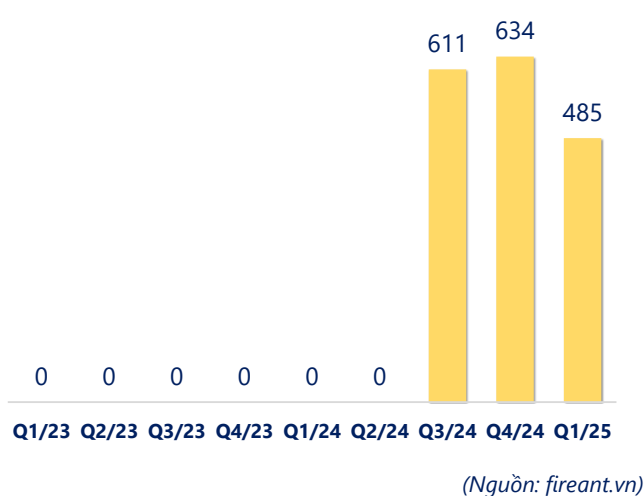
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	72.2	105	-31.2%	427	611	-30.2%
Giá vốn hàng bán	68.2	94.2	-27.6%	401	553	-27.4%
Lợi nhuận gộp	3.96	10.3	-61.6%	25.4	58.3	-56.4%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.01	-85.7%	0.28	1.78	-84.3%
Chi phí TC	1.97	3.77	-47.8%	12.4	25.2	-50.8%
Chi phí lãi vay	1.97	2.26	-13.0%	9.59	11.0	-12.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.22	1.92	-88.5%	1.78	17.6	-89.9%
Chi phí QLDN	0.54	1.80	-69.8%	3.26	4.87	-32.9%
LN thuần từ HĐKD	1.23	2.78	-55.9%	8.26	12.4	-33.2%
Lợi nhuận khác	0.00	0.00		-2.40	-0.26	-840%
LN trước thuế	1.23	2.78	-55.9%	5.87	12.1	-51.6%
Lợi nhuận sau thuế	0.98	2.78	-64.7%	4.35	9.58	-54.5%
LNST của CĐ cty mẹ	0.98	2.78	-64.7%	4.35	9.58	-54.5%

(Nguồn: fireant.vn)

